Tiết số:Tuần số:Ngày dạy:Lớp dạy:

§4. ĐẶT ẨN PHỤ ĐỂ BIẾN ĐỔI HẰNG ĐẮNG THỰC

DẠNG 1: ĐẶT ẨN PHỤ RÚT GỌN BIỂU THỨC

Bài 1. Rút gọn các biểu thức

a)
$$A = (1-2x)(4x^2+2x+1)+8(x-1)(x^2+x+1);$$

b)
$$B = (x^2 - 2y)(x^4 + 2x^2y + 4y^2) - x^3(x - y)(x^2 + xy + y^2) + 8y^3$$
.

c)
$$C = (x+y)^3 + 3(x-y)(x+y)^2 + 3(x-y)^2(x+y) + (x-y)^3$$

d)
$$D = 8\left(\frac{x}{2} + y\right)^3 - 6(x + 2y)^2 x + 12(x + 2y)x^2 - 8x^3$$
.

Bài 2. Tìm x biết

a)
$$(x-1)^3 + (2-x)(4+2x+x^2) + 3x(x+2) = 16$$
;

b)
$$8\left(x-\frac{1}{2}\right)\left(x^2+\frac{1}{2}x+\frac{1}{4}\right)-4x\left(1-x+2x^2\right)+2=0$$
;

c)
$$(x-3)^3 - (x-3)(x^2+3x+9) + 9(x+1)^2 = 4$$
;

d)
$$x(x-5)(x+5)-(x+2)(x^2-2x+4)=17$$
.

DẠNG 2: CÁC BÀI TOÁN CHÚNG MINH

Bài 3. Chứng minh giá trị của các biểu thức sau không phụ thuộc vào x.

a)
$$A = 3(x-1)^2 - (x+1)^2 + 2(x-3)(x+3) - (2x+3)^2 - (5-20x)$$
;

b)
$$B = -x(x+2)^2 + (2x+1)^2 + (x+3)(x^2-3x+9)-1$$
.

Bài 4. Chứng minh rằng với mọi a,b,c ta đều có

a)
$$(a+b+c)^3 = a^3+b^3+c^3+3(a+b)(b+c)(c+a)$$
.

b)
$$a^3 + b^3 + c^3 - 3abc = (a+b+c)(a^2+b^2+c^2-ab-bc-ca)$$

DẠNG 3: SỐ CHÍNH PHƯƠNG

Bài 5. a) CMR: $x(x+1)(x+2)(x+3)+1=(x^2+3x+1)^2$

b) CMR: tích 4 số nguyên liên tiếp cộng một là số chính phương

Bài 6. a) Rút gọn: B = 1.2.3 + 2.3.4 + ... + k(k+1)(k+2) với k là số tự nhiên.

b) Chứng minh rằng 4B + 1 là số chính phương.

Bài 7. a) Cho $C = \underbrace{11...1}_{2n} + \underbrace{44...4}_{n} + 1$ với n là số tự nhiên. CMR: C là số chính phương.

b) Cho $a = \underbrace{11...1}_{2016}$, $b = \underbrace{10...0}_{2015} 5$. CMR: ab + 1 là số chính phương.

Bài 8. CMR: các số sau đây là số chính phương: a) $A = 224 \underbrace{99...9}_{n-2} 1 \underbrace{00...09}_{n} 9$ b) $B = \underbrace{11...1}_{n} \underbrace{55...5}_{n-1} 6$

Bài 9. Cho dãy số 49;4489;444889;4444889;...

Dãy số trên được xây dựng bằng cách thêm số 48 vào giữa số đứng trước nó. CMR: tất cả các số của dãy trên đều là số chính phương